TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G- TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95b/2022/QĐST- HNGĐ	*G, ngày 30 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984.
- *Bị đơn*: Anh Trần Văn P, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã Gi, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/6/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/6/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn P tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn P cùng thỏa thuận giao con chung là cháu Trần Thị Xuân M, sinh ngày 21/01/2010 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Giao con chung là cháu Trần Văn M1, sinh ngày 20/11/2012 cho anh Trần Văn P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H, anh P được quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và công nợ:* Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn P cùng nhất trí xác định: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu

tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006982 ngày 06/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Chị H được hoàn lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKS;
- Chi cục T.H.A;
- Các đương sự;
- UBND xã Gi;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Vũ Thị H